

Số: 1132 /QĐ - ĐHLĐXH

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính qui tập trung
Liên thông từ TCCN lên đại học khóa 5 (2011- 2014)
đợt 1 tháng 6 năm 2014**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-LĐTBXH ngày 24/4/2007 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội qui định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui;

Căn cứ kết quả học tập và thi tốt nghiệp của sinh viên liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp lên đại học khóa 5 hệ chính qui tập trung;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 30/6/2014 của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho **52** sinh viên liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp lên đại học khoá 5 (2011- 2014) hệ chính qui tập trung. Trong đó:

- Ngành Quản trị nhân lực gồm 29 sinh viên:

- + Loại giỏi : 01 sinh viên
- + Loại khá : 11 sinh viên
- + Loại trung bình khá : 17 sinh viên

- Ngành Kế toán gồm 23 sinh viên:

- + Loại khá : 03 sinh viên
- + Loại trung bình khá : 20 sinh viên

(có danh sách cụ thể kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Thanh tra, Trưởng phòng Kế toán - Tài vụ, Khoa QLLĐ, Khoa KT và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thi hành);
- Lưu VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Bùi Tôn Hiến

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

ĐỢT 1 THÁNG 6 NĂM 2014 - LIÊN THÔNG TỪ TCCN LÊN ĐẠI HỌC KHÓA 5 (2011 - 2014)

Ngành : QUẢN TRỊ NHÂN LỰC

Kèm theo Quyết định số: 1122/QĐ - ĐHLĐXH ngày... 23...tháng... 7... năm 2014 của Hiệu trưởng

STT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Điểm TBCHT toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp	Ghi Chú
1	Đỗ Nguyệt	ánh	LTĐ5.QL1	10/06/1980	Hà Nội	6,8	Trung bình khá	
2	Nguyễn Thị	Bình	LTĐ5.QL1	06/06/1975	Hung Yên	7,04	Khá	
3	Bùi Văn	Dũng	LTĐ5.QL1	02/02/1984	Hoà Bình	6,79	Trung bình khá	
4	Nguyễn Thị Thuý	Dương	LTĐ5.QL1	08/07/1984	Phú Thọ	6,73	Trung bình khá	
5	Đào Thị Tô	Giang	LTĐ5.QL1	13/12/1980	Hà Nội	7,33	Khá	
6	Bùi Thị	Hiền	LTĐ5.QL1	22/05/1982	Bắc Ninh	7,01	Khá	
7	Trần Thị Thu	Hiền	LTĐ5.QL1	04/01/1984	Phú Thọ	7,25	Khá	
8	Trần Thị	Huệ	LTĐ5.QL1	22/07/1981	Hà Nam	7,58	Khá	
9	Phạm Thanh	Hùng	LTĐ5.QL1	27/12/1989	Lào Cai	6,35	Trung bình khá	
10	Tô Thị Thuý	Hường	LTĐ5.QL1	03/04/1988	Hà Nội	7,19	Khá	
11	Phạm Văn	Khoa	LTĐ5.QL1	20/10/1985	Nam Định	7,15	Khá	
12	Trịnh Chí	Kiên	LTĐ5.QL1	18/10/1991	Hoà Bình	7,44	Khá	
13	Bạch Tuấn	Long	LTĐ5.QL1	04/06/1986	Bắc Ninh	7,66	Khá	
14	Hoàng Thị	Luận	LTĐ5.QL1	10/04/1987	Thanh Hoá	6,83	Trung bình khá	
15	Bùi Thị	Nhung	LTĐ5.QL1	05/04/1983	Thái Bình	7,11	Khá	
16	Lưu Thị Cẩm	Nhung	LTĐ5.QL1	06/10/1989	Hà Nội	6,71	Trung bình khá	
17	Triệu Thị	Nương	LTĐ5.QL1	26/12/1986	Bắc Kạn	6,83	Trung bình khá	
18	Đỗ Như	Quang	LTĐ5.QL1	03/01/1984	Hà Tây	6,53	Trung bình khá	
19	Trần Thị	Quyên	LTĐ5.QL1	11/07/1984	Hải Phòng	6,76	Trung bình khá	
20	Đỗ Thị	Thái	LTĐ5.QL1	20/07/1983	Hà Nội	6,77	Trung bình khá	

STT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Điểm TBCHT toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp	Ghi Chú
21	Tăng Thị	Thanh	LTĐ5.QL1	20/01/1986	Bắc Giang	6,73	Trung bình khá	
22	Nguyễn Thị Hoài	Thương	LTĐ5.QL1	21/09/1987	Thái Nguyên	6,89	Trung bình khá	
23	Nguyễn Hồng	Trang	LTĐ5.QL1	25/12/1989	Hà Nội	6,9	Trung bình khá	
24	Hoàng Thị Bảo	Trâm	LTĐ5.QL1	02/04/1982	Hà Nội	6,92	Trung bình khá	
25	Vũ Ngọc	Trâm	LTĐ5.QL1	08/12/1980	Hà Nội	6,6	Trung bình khá	
26	Nguyễn Thành	Trung	LTĐ5.QL1	18/04/1991	Hung Yên	7,3	Khá	
27	Hoàng Trọng	Tư	LTĐ5.QL1	10/10/1986	Thanh Hoá	6,56	Trung bình khá	
28	Phan Văn	Viên	LTĐ5.QL1	26/05/1973	Nghệ An	6,73	Trung bình khá	
29	Trần Thị Hải	Yến	LTĐ5.QL1	20/09/1974	Quảng Ninh	8,07	Giỏi	

Tổng số SV được công nhận tốt nghiệp: 29

Trong đó:

<i>Giỏi</i>	<i>1</i>
<i>Khá</i>	<i>11</i>
<i>TB khá</i>	<i>17</i>
<i>Trung bình</i>	<i>0</i>

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2014

Người lập biểu

Sau Kỳ
Ngô Sơn Tùng



[Handwritten signature]

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

ĐỢT 1 THÁNG 6 NĂM 2014 - LIÊN THÔNG TỪ TCCN LÊN ĐẠI HỌC KHÓA 5 (2011 - 2014)

Ngành : KẾ TOÁN

Kèm theo Quyết định số: 1132 /QĐ - ĐHLĐXH ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Hiệu trưởng

STT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Điểm TBCHT toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp	Ghi Chú
1	Đặng Tuấn	Anh	LTĐ5.KT1	10/12/1981	Hà Nội	6,5	Trung bình khá	
2	Dương Thuý	Hằng	LTĐ5.KT1	30/06/1987	Phú Thọ	6,92	Trung bình khá	
3	Nguyễn Thị Lệ	Hoa	LTĐ5.KT1	02/04/1983	Bắc Ninh	6,67	Trung bình khá	
4	Đường Thị	Hồng	LTĐ5.KT1	21/11/1987	Vĩnh Phúc	6,39	Trung bình khá	
5	Nguyễn Thị	Hồng	LTĐ5.KT1	16/08/1980	Thanh Hoá	6,46	Trung bình khá	
6	Nguyễn Thị	Huệ	LTĐ5.KT1	27/07/1987	Hà Nội	6,93	Trung bình khá	
7	Nguyễn Thị Mai	Hương	LTĐ5.KT1	05/01/1986	Hà Nội	6,02	Trung bình khá	
8	Phan Thị Kim	Hường	LTĐ5.KT1	01/01/1988	Hà Nội	7,07	Khá	
9	Dương Thị	Liên	LTĐ5.KT1	26/08/1988	Bắc Giang	7,01	Khá	
10	Nguyễn Thị	Loan	LTĐ5.KT1	19/12/1986	Điện Biên	6,57	Trung bình khá	
11	Nguyễn Thị	Lý	LTĐ5.KT1	22/10/1988	Nghệ An	6,33	Trung bình khá	
12	Dương Thị	My	LTĐ5.KT1	25/09/1985	Nam Định	6,82	Trung bình khá	
13	Phạm Thị Sa	My	LTĐ5.KT1	11/02/1986	Hà Nội	6,73	Trung bình khá	
14	Nguyễn Thị	Na	LTĐ5.KT1	30/07/1988	Nghệ An	6,22	Trung bình khá	
15	Lê Thị	Nga	LTĐ5.KT1	21/07/1988	Bắc Giang	6,73	Trung bình khá	
16	Đinh Thị Bích	Ngọc	LTĐ5.KT1	22/03/1986	Hà Nội	6,55	Trung bình khá	
17	Lê Phương	Nhung	LTĐ5.KT1	23/09/1987	Hà Nội	6,26	Trung bình khá	
18	Vũ Thị	Phong	LTĐ5.KT1	05/09/1980	Hà Nội	6,34	Trung bình khá	
19	Phùng Phương	Thảo	LTĐ5.KT1	18/09/1985	Hà Nội	6,24	Trung bình khá	
20	Phạm Thị Huyền	Trang	LTĐ5.KT1	02/08/1989	Nam Định	6,93	Trung bình khá	

STT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Điểm TBCHT toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp	Ghi Chú
21	Trần Thị Kim	Tuyển	LTĐ5.KT1	15/08/1982	Hung Yên	7,97	Khá	
22	Ngô Thị	Tuyết	LTĐ5.KT1	19/09/1982	Hà Nội	6,69	Trung bình khá	
23	Vũ Hải	Vân	LTĐ5.KT1	01/06/1982	Hà Nội	6,79	Trung bình khá	

Tổng số SV được công nhận tốt nghiệp: 23

Trong đó:

<i>Giỏi</i>	<i>0</i>
<i>Khá</i>	<i>3</i>
<i>TB khá</i>	<i>20</i>
<i>Trung bình</i>	<i>0</i>

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2014

Người lập biểu

S. S. S.

Ngô Sơn Tùng



Handwritten signature